TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ KON TUM** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:106/2024/QĐST- HNGĐ	*TP. Kon Tum, ngày 06 tháng 9 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân – gia đình thụ lý số 156/2024/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2024 về việc *"Xin ly hôn, tranh chấp nuôi con"* giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Bùi Văn S, sinh năm 1976.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1975.

Cùng trú tại: Thôn K, phường T, thành phố K.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07*(bảy)* ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của: Anh Bùi Văn S và chị Nguyễn Thị L.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Văn S và chị Nguyễn Thị L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dụng con chung Bùi Tiến P, sinh năm 2002 cho đến khi cháu P tự lập được.

Anh Bùi Văn S không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom để làm cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

3.Về án phí dân sự sơ thẩm:

Áp dụng Điều 144; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Án phí thuận tình ly hôn là 150.000 *(một trăm, năm mươi ngàn)* đồng, anh Bùi Văn S nhận chịu toàn bộ, được trừ vào số tiền 300.000 *(ba trăm ngàn)* đồng mà anh S đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0000131 ngày 31/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Anh Bùi Văn S được nhận lại 150.000 đồng *(một trăm, năm mươi ngàn đồng)*.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND TP. Kon Tum;
- Chi cục THADS TP. Kon Tum;
- UBND thị trấn Măng Đen, huyện KonPlong;
-UBND phường Trường Chinh, TP Kon Tum;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Phương Loan